TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA BÌNH** TỈNH BẠC LIÊU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **21**/2019/QĐST- DS	*Hòa Bình, ngày 17 tháng 05 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 05 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 169/2018/TLST – DS ngày 27 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đầu t và phát triển Việt Nam
Địa chỉ: Số 35 Hàng Vôi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T – chức vụ: Tổng giám đốc
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Việt B - chức vụ: Phó giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam - chi nhánh Bạc Liêu.

Đồng bị đơn: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1964
Bà Châu Kim L, sinh năm 1964
Cùng địa chỉ: Ấp An Khoa, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tính đến ngày 09/5/2019 ông Nguyễn Văn B và bà Châu Kim L còn nợ Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam số tiền tạm tính đến ngày 09/5/2019 là 571.700.000 đồng. Trong đó nợ gốc là 420.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 106.600.000 đồng, lãi quá hạn là 45.100.000 đồng.

2.2. Ông Nguyễn Văn B và bà Châu Kim L có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đầu t và phát triển Việt Nam số tiền tạm tính đến ngày 09/5/2019 là số tiền 571.700.000 đồng. Trong đó nợ gốc là 420.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 106.600.000 đồng, lãi quá hạn là 45.100.000 đồng. Thời hạn tính lãi tiếp theo (ngày 10/5/2019) ông B và bà L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng

cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bà L, ông B vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3. Về thời hạn thanh toán số nợ nêu trên các đương sự thống nhất sẽ do Cơ quan Thi hành án giải quyết trong giai đoạn thi hành án.

2.4. Trường hợp ông Bảy và bà Loan không khả năng thanh toán nợ thì ông Nguyễn Văn B và bà Châu Kim L đồng ý giao tài sản thế chấp và toàn bộ tài sản trên đất để phát mãi trả nợ là: Quyền sử dụng đất 3.751m^2, thuộc thửa số 613, tờ bản đồ số 8, tọa lạc tại ấp An Khoa, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu do UBND huyện Hòa Bình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 749083 ngày 06/01/2014 cho ông Nguyễn Văn B và bà Châu Kim L và quyền sử dụng đất 8.271m^2, thuộc thửa số 781, tờ bản đồ số 8, tọa lạc tại ấp An Khoa, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu do UBND huyện Hòa Bình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 749084 ngày 06/01/2014 cho ông Nguyễn Văn B và bà Châu Kim L.

2.5. Chi Phí xem xét thẩm định tại chổ là 200.000 đồng Ngân hàng TMCP Đầu t và phát triển Việt Nam tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chổ (đã dự nộp xong)

2.6. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Nguyễn Văn B và bà Châu Kim L tự nguyện chịu án phí là 13.434.000 đồng.

Ngân hàng TMCP Đầu t và phát triển Việt Nam không phải chịu án phí.

Ngân hàng TMCP Đầu t và phát triển Việt Nam đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 13.445.000 đồng tại biên lai thu số 0014592 ngày 27/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, được hoàn lại toàn bộ số tiền đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THÚY OANH